

Lý thuyết và bài tập ôn tập môn Kinh tế công cộng

CÂU HỎI ĐÚNG SAI

1. Nền kinh tế thị trường luôn hoạt động một cách hoàn hảo, không cần phải có sự can thiệp của chính phủ.
2. Vai trò kinh tế của chính phủ chỉ được thể hiện bằng chính sách kinh tế vĩ mô.
3. Sản lượng tiềm năng là mức sản lượng tối đa của nền kinh tế.
4. Chu kỳ kinh tế là hiện tượng sản lượng tiềm năng dao động lên xuống một cách đều đặn theo thời gian.
5. Một xã hội có thể nằm ngoài đường giới hạn khả năng sản xuất khi hiệu quả sản xuất ổn định và lạm phát được trừ khử.
6. Một sự phân bổ nguồn lực đạt hiệu quả Pareto khi tất cả mọi người đều đạt được lợi ích tối đa.
7. Chừng nào nền kinh tế còn là cạnh tranh hoàn hảo thì chừng đó nền kinh tế tất yếu chuyển tới một cách phân bổ nguồn lực đạt hiệu quả Pareto.
8. Hiệu quả Pareto chỉ quan tâm đến mức lợi ích tuyệt đối của từng cá nhân chứ không qua tâm đến lợi ích tương đối giữa các cá nhân với nhau.
9. Hiệu quả Pareto là tiêu chuẩn duy nhất để quyết định sự phân bổ nguồn lực là tốt hay xấu.
10. Hiệu quả Pareto chỉ đưa ra một dấu hiệu tốt về hiệu quả phân bổ nguồn lực trong nền kinh tế ổn định
11. Để đạt được hiệu quả Pareto trong lĩnh vực hỗn hợp (cả người sản xuất và tiêu dùng) thì $MRTXY = MRSXYA = MRSXYB$ (giả sử nền kinh tế có hai loại hàng hoá X và Y, hai người tiêu dùng A và B).
12. Hiệu quả Pareto là chỉ tiêu hoàn hảo nhất để đo lường hiệu quả của nền kinh tế.
13. Trong điều kiện kinh tế thị trường không ổn định thì phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường không đảm bảo đạt được hiệu quả Pareto.
14. Nền kinh tế hỗn hợp là nền kinh tế có sự điều tiết của cả hai bàn tay: vô hình của thị trường và hữu hình của chính phủ, nhưng bàn tay của chính phủ mạnh hơn.
15. Khi trả lời câu hỏi *sản xuất cái gì* cho hàng hoá công cộng, chính phủ chỉ dựa vào quyết định chủ quan chứ không căn cứ vào quy luật cung cầu.
16. Một phân bổ nguồn lực đạt hiệu quả Pareto luôn luôn hoàn thiện hơn một phân bổ khác chưa hiệu quả.
17. Vì độc quyền gây ra tổn thất trong phúc lợi xã hội nên chính phủ cần những chính sách xoá bỏ độc quyền.
18. Ngoại ứng gây ra tổn thất trong phúc lợi xã hội vì doanh nghiệp gây ra ngoại ứng đã sản xuất mức sản lượng mà tại đó lợi ích xã hội biên nhỏ hơn chi phí xã hội biên.
19. Các doanh nghiệp khi sản xuất hàng hoá có ngoại ứng sẽ sản xuất mức sản lượng mà tại đó lợi ích xã hội biên nhỏ hơn chi phí xã hội biên.

20. Sự phân bổ được gọi là đạt hiệu quả Pareto khi lợi ích xã hội biên bằng chi phí xã hội biên.
21. Muốn biết người tiêu dùng và người sản xuất ai là người thực sự chịu thuế, cần phải biết thuế đó đánh vào bên cung hay bên cầu
22. Đường cung co giãn nhiều, đường cầu co giãn ít thì người tiêu dùng sẽ nhận được phần lớn lợi ích của trợ cấp bên cầu, với điều kiện các yếu tố khác không đổi.
23. Chi phí biên MC là phần chi phí tăng thêm khi sản xuất thêm một đơn vị sản phẩm.
24. Đường cung các nhân chính là đường chi phí biên các nhân MPC.
25. Tác động của thuế không phụ thuộc vào việc đánh thuế cho bên cung hay bên cầu
26. Đánh thuế sẽ làm xuất hiện tổn thất xã hội, còn trợ cấp thì không làm xuất hiện tổn thất xã hội.
27. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo sẽ không đạt được hiệu quả Pareto chỉ trong trường hợp hàng hoá phân phối là hàng hoá công cộng hoặc ngoại ứng.
28. Đã là hàng hoá công cộng thì không thể cung cấp tư nhân.
29. Khi đạt được hiệu quả kỹ thuật, nền kinh tế đã đạt được hiệu quả Pareto về mặt sản xuất.
30. Khi đạt đồng thời hiệu quả kỹ thuật và hiệu quả lựa chọn, nền kinh tế đã đạt được hiệu quả trong lĩnh vực hỗn hợp (sản xuất và tiêu dùng).
31. Một trong những nhược điểm của nền kinh tế thị trường là tạo ra sự chênh lệch trong thu nhập.
32. Theo quy luật hữu dụng biên giảm dần, thu nhập quốc gia được phân phối càng ít bình đẳng thì phúc lợi xã hội càng thấp.
33. Mục tiêu bình đẳng sẽ đạt được khi tất cả mọi người trong xã hội đều có mức thu nhập như nhau.
34. Mục tiêu tăng trưởng là mục tiêu quan trọng nhất mà các nền kinh tế phải đạt được.
35. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo không chịu sự điều tiết của quy luật cung cầu vì nhà sản xuất là người chấp nhận giá.
36. Giá sử không có thất bại của thị trường, nghĩa là giá sử thị trường cạnh tranh hoàn hảo sẽ đạt được hiệu quả Pareto trong mọi trường hợp và không có độc quyền thì khi đó, bàn tay hữu hình của nhà nước sẽ không cần thiết nữa.
37. Tỷ suất thay thế biên giữa hai hàng hoá X và Y của mỗi cá nhân (MRS_{XY}) phản ánh lượng hàng hoá Y có thể thay thế cho mỗi đơn vị hàng hoá X.
38. Tỷ suất thay thế kỹ thuật biên của lao động cho vốn ($MRTSLK$) của mỗi loại hàng hoá là lượng lao động mà mỗi đơn vị vốn có thể thay thế được mà không làm thay đổi sản lượng đầu ra.
39. Khi các đầu ra đã được phân bổ hiệu quả thì nền kinh tế sẽ đạt được hiệu quả Pareto toàn diện.

40. Việc định giá bằng chi phí trung bình trong trường hợp độc quyền sẽ loại bỏ được hoàn toàn lợi nhuận siêu ngạch của hãng độc quyền.
41. Thông tin bất cân xứng được coi là một dạng thất bại của thị trường vì thông tin có các tính chất giống như một HHCC.
42. Do đặt trọng số người giàu và người nghèo như nhau nên thuyết vị lợi không chấp nhận phân phối lại từ người giàu sang người nghèo, vì điều đó không làm thay đổi tổng thu nhập.
43. Đường Lorenz có thể nằm bên trên, trùng hoặc bên dưới đường phân giác.
44. Nếu hệ số Gini của khu vực thành thị là 0,35, của khu vực nông thôn là 0,32 thì của cả nước (bao gồm cả khu vực thành thị và nông thôn) sẽ là 0,67.
45. Phân phối thu nhập theo thuyết Rawls là cách phân phối tối ưu nhất vì nó luôn đưa đến kết cục cuối cùng là tình trạng bình đẳng hoàn toàn về phúc lợi dân cư.

BÀI TẬP

CHƯƠNG 2. CƠ SỞ KINH TẾ XÃ HỘI CHO SỰ CAN THIỆP CỦA NHÀ NƯỚC

1. Xuân sẵn sàng đổi 3 chiếc áo lấy 1 hộp thực phẩm mà vẫn thấy thỏa mãn như cũ. Thu lại sẵn sàng đổi hai hộp thực phẩm lấy ba chiếc áo mà vẫn thấy thỏa mãn như cũ.
 - a. Cách phân bổ áo, thực phẩm giữa Xuân và Thu đã đạt được hiệu quả Pareto chưa? Giải thích.
 - b. Gợi ý một cách trao đổi giữa hai người để Xuân được lợi hơn mà không làm Thu bị thiệt.
 - c. Gợi ý một cách trao đổi giữa hai người để Thu được lợi hơn mà không làm Xuân bị thiệt.
 - d. Gợi ý một cách trao đổi giữa hai người để cả hai đều có lợi.
2. Một nhà kinh tế nhận xét: “Tiêu dùng bia dường như đã bão hoà. Trước đây, muốn có thêm một hộp bia phải đổi lấy ba bao thuốc lá. Thế mà hiện nay chỉ cần một bao thuốc lá người ta đã sẵn sàng đổi một hộp bia. Trong khi đó, nền sản xuất vẫn duy trì tỉ lệ trao đổi một hộp bia lấy ba bao thuốc lá”. Nếu nhận xét đó là đúng thì cơ cấu sản xuất của nền kinh tế nên thay đổi thế nào sẽ có lợi hơn.
3. Muốn rút bớt một đơn vị vốn ra khỏi ngành sản xuất ô tô mà vẫn giữ nguyên mức sản lượng của ngành này thì phải bổ sung thêm 10 đơn vị lao động. Nhưng muốn rút một đơn vị lao động ra khỏi ngành trồng bông mà không làm thay đổi sản lượng của ngành này thì lại phải bù đắp lại $\frac{1}{4}$ đơn vị vốn. Làm thế nào để tăng sản lượng ô tô mà không ảnh hưởng đến sản lượng bông của nền kinh tế.
4. Chi phí xã hội biên về tiền lương trên thị trường lao động biến thiên theo hàm số lương như sau: $WS = 100.000 + 200L$, trong đó W là mức lương (đồng/tháng). L là số giờ công/tháng. Đường cầu hàng tháng về nhân công là $WD = 200.000 - 300L$.

- a. Nếu thị trường lao động là cạnh tranh hoàn hảo thì bao nhiêu giờ công được cung ứng mỗi tháng? Trong điều kiện nào thì mức cân bằng thị trường về số giờ công này đạt hiệu quả xã hội.
- b. Nếu có một đạo luật quy định mức tiền lương tối thiểu 170.000 đồng/tháng được ban hành thì tổn thất xã hội do đạo luật này gây ra là bao nhiêu? Cho biết ảnh hưởng của đạo luật đó đến giá, chi phí xã hội biên và lợi ích xã hội biên của thị trường lao động.
5. Đường sắt hiện đang là ngành độc quyền nhà nước. Trong những năm qua, ngành đã được chính phủ quan tâm và đầu tư rất nhiều. Dù hiệu quả hoạt động của ngành đã được cải thiện đáng kể, ngành vẫn hoạt động trong tình trạng lỗ. Hãy dùng lý thuyết độc quyền tự nhiên giải thích trường hợp trên.
6. Giả sử một xã hội chỉ có hai cá nhân R và S cùng chia nhau một khoản thu nhập quốc dân là 100 đôla. Hàm lợi ích biên của hai cá nhân này lần lượt như sau:
 $MUR = 400 - 2IR$ và $MUS = 400 - 6IS$
 Trong đó: MU là độ thỏa dụng biên theo thu nhập của từng cá nhân và I là mức thu nhập của họ.
- a. Phân phối thu nhập tối ưu theo thuyết vị lợi là gì?
- b. Phân phối thu nhập tối ưu của xã hội sẽ như thế nào nếu xã hội chỉ quan tâm đến lợi ích của S?
- c. Phân phối thu nhập tối ưu của xã hội sẽ như thế nào nếu xã hội chỉ quan tâm đến lợi ích của R?
7. Một nền kinh tế gồm hai cá nhân A và B cùng chia nhau 8 quả cam. Độ thỏa dụng có được của các cá nhân ứng với mỗi lượng cam được nhận là như nhau và được thể hiện trong bảng dưới đây:

Số cam được chia (quả)	1	2	3	4	5	6	7	8
Tổng thỏa dụng (TU)	11	21	30	38	45	48	50	51

CHƯƠNG 4. HÀNG HOÁ CÔNG CỘNG

1. Nhà của An và Bình có chung một hành lang và cả hai đều chung nhau một ngọn đèn chiếu sáng hành lang đó. Lợi ích biên của An khi hành lang được chiếu sáng là $MBA = 240 - 40H$, trong đó H là số giờ bật đèn. Lợi ích biên của Bình là $MBB = 180 - 20H$. Tất cả đều tính theo đơn vị đồng. Chi phí biên cho mỗi giờ chiếu sáng là 120 đồng.
- a. Hãy cho biết số giờ chiếu sáng tối ưu với hai cá nhân là bao nhiêu?
- b. Nếu Bình muốn trở thành người ăn không nên chỉ bộc lộ lợi ích biên của mình bằng $120 - 20H$ thì kết quả sẽ có bao nhiêu giờ chiếu sáng? Khi đó, lợi ích mà Bình “ăn không” được bao nhiêu?
2. Đường cầu về lưu lượng giao thông trên một tuyến đường trong những ngày bình thường là $QBT = 40.000 - 2P$, còn trong những ngày cao điểm là $QCD =$

100.000 – 2P với mức phí giao thông (tính bằng đồng). Con đường này sẽ có hiện tượng tắc nghẽn khi số lượt tham gia giao thông trong ngày vượt quá 50.000 lượt. Đồng thời khi có sự tắc nghẽn thì chi phí biên của việc sử dụng con đường bắt đầu tăng theo hàm số $MC = 2Q$, trong đó MC là chi phí biên để phục vụ thêm một lượt xe đi lại, tính bằng đồng, còn Q là số lượt xe vượt quá điểm tắc nghẽn.

- Trong những ngày bình thường có nên thu phí giao thông hay không? Tại sao?
- Trong những ngày cao điểm có nên thu phí giao thông hay không? Nếu có thì mức thu tối ưu là bao nhiêu?
- Nếu không thu phí thì tổn thất phúc lợi trong những ngày cao điểm sẽ là bao nhiêu?
- Nếu để thu phí, phải tổn những chi phí nhất định để vận hành các trạm thu phí, trả lương cho nhân viên thu phí...ước tính khoảng 16.000 đồng/lượt xe thì có nên thu phí hay không? Tại sao?

CHƯƠNG 5. THUẾ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ

1. Thị trường thịt bò có hàm cung và hàm cầu như sau:

$$Q_d = 15 - 4P$$

$$Q_s = 6P - 1$$

- Xác định giá và sản lượng cân bằng. Minh họa bằng đồ thị.
- Xác định thặng dư sản xuất PS và thặng dư tiêu dùng CS tại mức giá và sản lượng cân bằng.
- Xác định độ co giãn của cầu và cung theo giá tại mức giá và sản lượng cân bằng. Từ đó cho biết nếu chính phủ đánh thuế thì người tiêu dùng hay nhà sản xuất chịu thuế nhiều hơn?
- Chính phủ đánh thuế 2đvt/đvsp. Hỏi mức giá và cân bằng mới của thịt bò là bao nhiêu?
- Xác định phần mất trắng (DWL) gây ra bởi thuế.

2. Hàm số cung và cầu của một loại hàng hoá được cho như sau:

$$Q_d = 2500 - 20P$$

$$Q_s = 10P - 500$$

- Tìm mức cân bằng giá và cân bằng sản lượng.
 - Xác định thặng dư tiêu dùng (CS), và thặng dư sản xuất (PS) tại điểm cân bằng P.
 - Tìm mức cân bằng mới khi áp thuế vào nhà sản xuất là 6 (đvt) trên mỗi sản phẩm. Số thuế khách hàng trả là bao nhiêu và nhà sản xuất thu được bao nhiêu? Chính phủ thu được bao nhiêu?
 - Tính thiệt hại trong thặng dư tiêu dùng, thiệt hại trong thặng dư sản xuất và thiệt hại trong xã hội khi áp dụng chính sách thuế trên.
 - Tìm độ co giãn của cầu, của cung theo giá tại giá và sản lượng cân bằng của cầu
- a. Giải thích ý nghĩa.

